TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 67/2023/HS-PT
Ngày: 09-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Mạnh Hùng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Duy Hoài

Bà Lê Thị Vân

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Huy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2023, tại Trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số số 37/2023/TLPT-HS ngày 21/02/2023 đối với bị cáo Nguyễn Anh T cùng đồng phạm; do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2023/HS-ST ngày 10/01/2023 của Toà án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

** Bị cáo kháng cáo:*

1. **Nguyễn Anh T**, sinh ngày 15 tháng 3 năm 1998 tại Lâm Đồng; nơi cư trú: Xóm 3, thôn 4, xã LĐ, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá (học vấn): 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Thanh T (đã chết) và bà Nguyễn Thị M, sinh năm: 1960; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 46/2016/HSST ngày 20/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh xử phạt Nguyễn Anh T 24 tháng tù về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt chính nhưng chưa thực hiện xong nghĩa vụ dân sự. Tuy nhiên, tại thời điểm phạm tội giao thông bị cáo là người dưới 18 tuổi phạm tội với lỗi vô ý nên không xác định tiền án; bị cáo bị bắt tạm giam ngày từ ngày 30/6/2021 đến ngày 06/9/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh. Có mặt.

2. **Võ Xuân L**, sinh ngày 03 tháng 4 năm 1995 tại Lâm Đồng; nơi cư trú: Số nhà 79 đường NVT, tổ dân phố 4, thị trấn Di Linh, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ M, sinh năm: 1965 và bà Hồ Thị B, sinh năm: 1966; vợ: Cao Thị Y, sinh năm: 2001; con: Có 01 con sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14/4/2021 đến ngày 30/7/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Dương Đình N – Văn phòng luật sư Dương Đình N; Đoàn luật sư tỉnh Lâm Đồng. có mặt.

3. **Gín Thanh H**, sinh ngày 12 tháng 12 năm 1993 tại Lâm Đồng; nơi cư trú: Số nhà 40/3 thôn 4, xã TC, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá (học vấn): 08/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Gín A M, sinh năm: 1969 và bà Trần Thị Bích L, sinh năm: 1966; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 229/2014/HSST ngày 16/9/2014 của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Gín Thanh H 02 năm tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/12/2015 và được xóa án tích. Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 29/QĐ/XP ngày 05/7/2012 của Công an huyện Di Linh xử phạt Gín Thanh H số tiền 750.000 đồng về hành vi Đánh nhau tại thôn 3 xã Tân Thượng, huyện Di Linh vào ngày 02/01/2012; bị cáo tại ngoại tại xã Tân Châu, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Trong vụ án còn có các bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, vụ án không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ, ngày 22/6/2020 nhóm thanh niên gồm Ngô Sỹ G, sinh năm 1990, nơi cư trú: Tổ 8, thị trấn Di Linh, huyện Di Linh; Lê Thành L, sinh năm: 1990, nơi cư trú: Tổ 8, thị trấn Di Linh, huyện Di Linh; chỗ ở: Bon Păng So- xã Đắk Som, huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông; Lê Hoàng Nhật H, sinh năm: 1984, nơi cư trú: Tổ 15, thị trấn Di Linh, huyện Di Linh; Lê Lương Hiếu Ng, sinh năm: 1988, nơi cư trú: Tổ 17, thị trấn Di Linh, huyện Di Linh và Ngô Quốc Tr; nơi cư trú: Tổ 3, thị trấn Di Linh, huyện Di Linh đi hát tại phòng số 3 quán Karaoke Bình Minh Luxury. Trong lúc hát thì nhóm có gọi nhân viên nữ phục vụ đến rót bia. Quá trình hát thì L có xảy ra xích mích, mâu thuẫn với Lê Xuân H, sinh năm: 1998, nơi

cư trú: Xóm 3, thôn 5, xã Đại Lào, thành phố Bảo Lộc, là nhân viên nữ phục vụ rót bia nên L dùng tay đánh H. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 23/6/2020 H có gọi điện thoại cho Nguyễn Công Ph, sinh năm 1996, nơi cư trú: Thôn Lăng Kú, xã Gung Ré, huyện Di Linh. Sau đó Ph cùng Võ Xuân L, sinh năm: 1995, nơi cư trú: Tổ 4, thị trấn Di Linh, huyện Di Linh và Nguyễn Anh T, sinh năm: 1998, nơi cư trú: Thôn 4, xã Liên Đầm, huyện Di Linh lên quán. Giữa Ph và L, Tr có xảy ra mâu thuẫn, xích mích và Ph có đánh nhau với L và Tr. Sau đó Gín Thanh H, sinh năm: 1993, nơi cư trú: Thôn 4, xã Tân Châu, huyện Di Linh, Nguyễn Trung L, sinh năm: 1989, nơi cư trú: Tổ 20, thị trấn Di Linh, huyện Di Linh, và Đặng Đức H, sinh năm: 1995, nơi cư trú: Thôn 5, xã Tân Châu, huyện Di Linh sau khi đi uống rượu về thấy đông người nên có vào hỏi. H thấy Ph đang xô đẩy với L, H vì muốn bênh vực cho Ph nên nhặt 01 cây kéo bằng kim loại, phần tay cầm bằng nhựa bị gãy ở quán sửa xe đầu đường và dùng cây kéo đâm 03 nhát trúng vào tai, cổ và lưng của L.

Sau đó G có đi ra ngoài cửa quán và đi lại chỗ đường bê tông trước cửa vào của quán để lấy xe đi về gặp L và T. Giữa G và L, T xảy ra xô sát đánh nhau. L và Anh T dùng tay chân đánh nhiều cái vào người của G làm G ngã vào cạnh gờ taly bằng gạch (bờ tường cao 1,7m; chân tường có 01 gờ xây bằng gạch tô xi măng cao 14cm, rộng 31cm, có cạnh vuông góc) đối diện gần xéo cửa ra vào của quán làm G ngã nằm ngửa bị thương nặng và bất tỉnh, ngay sau đó G được đưa đi cấp cứu điều trị tại Bệnh viện II Lâm Đồng, sáng ngày 24/6/2020 chuyển xuống bệnh viện Chợ Rẫy tại Thành phố Hồ Chí Minh để tiếp tục điều trị đến ngày 29/6/2020 chuyển sang bệnh viện Phục hồi chức năng tại Thành phố Hồ Chí Minh điều trị đến ngày 10/7/2020 được xuất viện về nhà.

Ngoài ra, ngay sau khi L và T đánh nhau với G thì có 01 nhóm thanh niên khác đi đến xảy ra to tiếng cãi nhau thì Trần Ph, sinh năm: 1994, nơi cư trú: Thôn Đăng Rách, xã Gung Ré, huyện Di Linh dùng 01 viên gạch đánh vào đầu Võ Xuân L làm Lực bị thương sau đó vào sơ cứu tại Trung tâm y tế Di Linh rồi gia đình xin đi chuyển tuyến xuống bệnh viện II Lâm Đồng điều trị. Tuy nhiên, sau đó L không vào bệnh viện điều trị mà tự mua thuốc về nhà uống.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 232/2020/TgT ngày 20/10/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng kết luận thương tích của Lê Thành L là 11%, tổn thương do vật sắc gây nên.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích kết luận thương tích số 234/2020/TgT ngày 20/10/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng kết luận thương tích của Ngô Sỹ G: *"Sẹo vùng đầu 02cm, sẹo vai trái 4x3.5cm; các tổn thương khác trong giấy chứng nhận thương tích đã lành; tỷ lệ thương tích là 4%, tổn thương do vật tày có cạnh gây nên"*.

Không đồng ý với kết luận giám định trên nên Giang đề nghị giám định lại thương tích. Tại kết luận giám định thương tích số 09/21/TgT ngày 01/3/2021 của Viện pháp y Quốc Gia, phân viện tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận *"Sẹo kích thước nhỏ vùng chẩm 01%; Tổn thương tủy cổ bên trái ngang C2-3 gây hội chứng Brown – Sequard không hoàn toàn 89%; gẫy xương mũi 08%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Ngô Sỹ G là 90%; Thương tích vùng chẩm do vật tày có cạnh tác động trực tiếp gây nên. Thương tích vùng cổ do vật tày tác động trực tiếp gây nên"*.

Không đồng ý với kết luận giám định nêu trên nên các bị cáo Võ Xuân L và Nguyễn Anh T đã có đơn đề nghị giám định lại thương tích đối với Ngô Sỹ G. Tại kết luận giám định thương tích số 12/12Tgt ngày 08/3/2022 của Viện Pháp y Quốc gia – Bộ y tế kết luận *"Sẹo vùng chẩm kích thước nhỏ, tổn thương gẫy xương chính mũi có di lệch, vẹo vách ngăn, tổn thương giập tủy cổ ngang mức C2-C3. Yếu nửa người bên trái, mất cảm giác sâu nửa người phải. Tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 90%; Tổn thương vùng cổ do vật tày cứng có diện giới hạn tác động trực tiếp gây ra; tổn thương vùng chẩm do vật tày có cạnh gây nên; tổn thương gẫy xương mũi do vật tày tác động trực tiếp gây nên"*.

Đối với thương tích của Võ Xuân L do chỉ vào sơ cứu ban đầu tại Trung tâm y tế Di Linh nên không có hồ sơ bệnh án, không có giấy chứng nhận thương tích nên ngày 08/9/2022 Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng có văn bản số 129/CV-PY có văn bản từ chối giám định thương tích của Lực do không đủ cơ sở.

Vật chứng thu giữ: 01 cây kéo bằng kim loại, phần tay cầm bằng nhựa bị gãy.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lê Thành L yêu cầu Gín Thanh H bồi thường số tiền 20.000.000 đồng, bị cáo Gín Thanh H đã bồi thường 20.000.000 đồng theo yêu cầu nên Lũy đã bãi nại không yêu cầu gì thêm;

Bị hại Ngô Sỹ G yêu cầu bồi thường số tiền 497.786.000 đồng (trong đó số tiền có hóa đơn 32.136.000 đồng), quá trình điều tra, các bị cáo Võ Xuân L và Nguyễn Anh T chưa bồi thường.

Quá trình điều tra, truy tố các bị cáo Gín Thanh H, Võ Xuân L và Nguyễn Tuấn Anh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Cáo trạng số 75A/CT-VKS ngày 12/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng truy tố các bị cáo Võ Xuân L, Nguyễn Anh T về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Gín Thanh H về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2023/HS-St ngày 10/01/2023 của Toà án nhân dân huyện Di Linh đã xử;

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Anh T, Võ Xuân L, Gín Thanh H phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51, các Điều 17, 38, 50; 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T 07 *(Bảy)* năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ vào thời hạn tạm giam từ ngày 30/6/2021 đến ngày 06/9/2021.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51, các Điều 17, 38, 50; 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Võ Xuân L 07 *(Bảy)* năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ vào thời hạn tạm giam từ ngày 14/4/2021 đến ngày 30/7/2021.

Áp dụng điểm a khoản 1; điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 38, 50 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Gín Thanh H 36 *(Ba mươi sáu)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn giải quyết về trách nhiệm dân sự, tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 16/01/2023, các bị cáo Nguyễn Anh T, Võ Xuân L, Gín Thanh H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo không thắc mắc, khiếu nại nội dung bản án sơ thẩm, khai nhận hành vi như bản án sơ thẩm đã xét xử; đồng thời giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư Dương Đình N bào chữa cho bị cáo L đề nghị Hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại bởi vì Kết luận giám định còn nhiều mâu thuẫn, tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích kết luận thương tích số 234/2020/TgT ngày 20/10/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng kết luận thương tích của Ngô Sỹ G: *"Sẹo vùng đầu 02cm, sẹo vai trái 4x3.5cm; các tổn thương khác trong giấy chứng nhận thương tích đã lành; tỷ lệ thương tích là 4%, tổn thương do vật tày có cạnh gây nên"*. Sau khoảng 8 tháng sau, bị hại đề nghị giám định lại, tại kết luận giám định thương tích số 09/21/TgT ngày 01/3/2021 của Viện pháp y Quốc Gia, phân viện tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận *"Sẹo kích thước nhỏ vùng chẩm 01%; Tổn thương tủy cổ bên trái ngang C2-3 gây hội chứng Brown – Sequard không hoàn toàn 89%; gẫy xương mũi 08%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Ngô Sỹ G là 90%; Thương tích vùng chẩm do vật tày có*

cạnh tác động trực tiếp gây nên. Thương tích vùng cổ do vật tày tác động trực tiếp gây nên". Không đồng ý với kết luận giám định nêu trên nên các bị cáo Võ Xuân L và Nguyễn Anh T đã có đơn đề nghị giám định lại thương tích đối với Ngô Sỹ G. Tại kết luận giám định thương tích số 12/12Tgt ngày 08/3/2022 của Viện Pháp y Quốc gia – Bộ y tế kết luận *"Sẹo vùng chẩm kích thước nhỏ, tổn thương gẫy xương chính mũi có di lệch, vẹo vách ngăn, tổn thương giập tủy cổ ngang mức C2-C3. Yếu nửa người bên trái, mất cảm giác sâu nửa người phải. Tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 90%; Tổn thương vùng cổ do vật tày cứng có diện giới hạn tác động trực tiếp gây ra; tổn thương vùng chẩm do vật tày có cạnh gây nên; tổn thương gẫy xương mũi do vật tày tác động trực tiếp gây nên"*. Như vậy, sau 8 tháng sau, bị hại G bị các vết thương mới là tổn thương vùng cổ; vết thương này do bị cáo không tuân thủ quy định của bác sỹ gây nên hay do quá trình sinh hoạt, lao động bị thương cũng chưa được làm rõ; đồng thời các bị cáo chỉ dùng chân, tay đánh bị hại nhưng bị tổn thương vùng cổ do vật tày cứng có diện giới hạn tác động trực tiếp gây ra; tổn thương vùng chẩm do vật tày có cạnh gây nên; tổn thương gẫy xương mũi do vật tày tác động trực tiếp cũng chưa được làm rõ; khi các bị cáo không đồng ý kết luận giám định thương tích số 09/21/TgT ngày 01/3/2021 của Viện pháp y Quốc Gia, phân viện tại Thành phố Hồ Chí Minh, cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm lại cho Viện Pháp y Quốc gia – Bộ y tế giám định là chưa đảm bảo tính khách quan, bởi cả 2 phân viện cùng một cơ quan chủ quản; xét về tương quan lực lượng, thì bị hại là người có sức khỏe, to lớn, trong khi các bị cáo nhỏ con thì không thể đánh bị hại bị té ngửa ra sau như bản sơ thẩm đã nhận định được, hiện nay bị hại G vẫn sinh hoạt, lao động bình thường, sau khi vụ án xảy ra vẫn tổ chức kết hôn, lấy vợ nên đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm để điều tra, truy tố xét xử lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan tiến hành tố tụng tại giai đoạn sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Đơn kháng cáo của các bị cáo đúng về hình thức, nội dung, trong hạn luật định nên kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, nên đủ cơ sở để Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi như bản án sơ thẩm quy kết. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo thống nhất với lời khai của người bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường với tất cả các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Do có mâu thuẫn với nhau nên vào rạng

sáng ngày 23/6/2020 tại tổ 14, thị trấn Di Linh, huyện Di Linh, Gín Thanh H có hành vi dùng kéo là hung khí nguy hiểm đâm gây thương tích cho Lê Thành L với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 11%, tổn thương do vật sắc gây nên; Các bị cáo Võ Xuân L và Nguyễn Tuấn Anh có hành vi dùng chân, tay đánh gây thương tích cho Ngô Sỹ G với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 90%, thương tích vùng cổ do vật tày có diện giới hạn tác động trực tiếp gây nên; tổn thương vùng chẩm do vật tày có cạnh gây nên; tổn thương gãy xương mũi do vật tày tác động trực tiếp gây nên.

Luật sư bào chữa cho bị cáo L cho rằng thương tích của bị hại và sức khỏe có nhiều mâu thuẫn không được cấp sơ thẩm xem xét, không điều tra bổ sung để làm rõ. Tuy nhiên, tại bút lục 148, 149 giấy chứng nhận thương tích, đã mô tả cụ thể khi nhập viện có các vết thương: Vết thương đầu dài 2 cm; đau đầu, đau vai trái + đùi trái, liệt hoàn toàn tay trái; chấn thương sọ não, nên Luật sư cho rằng các vết thương ở đầu, cổ là do sau này bị hại sinh hoạt, lao động gây nên là hoàn toàn không có cơ sở chấp nhận.

Tòa án nhân dân cấp sơ thẩm đã tuyên xử bị cáo Gín Thanh H phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*, theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự; tuyên xử các bị cáo Nguyễn Anh T, Võ Xuân L phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*, theo điểm a khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo, thì thấy rằng; Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, xem xét các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo. Bị cáo Hải được bị hại Lũy xin giảm nhẹ hình phạt nên áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt các bị cáo Nguyễn Anh T, Võ Xuân L 07 năm tù, xử phạt bị cáo Gín Thanh H 36 tháng tù là phù hợp, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do vậy, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Anh T, Võ Xuân L, Gín Thanh H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Anh T, Võ Xuân L, Gín Thanh H phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51, các Điều 17, 38, 50; 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T 07 *(Bảy)* năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ vào thời hạn tạm giam từ ngày 30/6/2021 đến ngày 06/9/2021.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51, các Điều 17, 38, 50; 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Võ Xuân L 07 *(Bảy)* năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ vào thời hạn tạm giam từ ngày 14/4/2021 đến ngày 30/7/2021.

Áp dụng điểm a khoản 1; điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Gín Thanh H 36 *(Ba mươi sáu)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Nguyễn Anh T, Võ Xuân L, Gín Thanh H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GĐKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (04);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND huyện Di Linh (02);
- VKSND huyện Di Linh (01);
- Cơ quan CSĐT CA huyện Di Linh (01);
- Cơ quan THAHS huyện Di Linh (01);
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh Lâm Đồng (01);
- Bị cáo (02);
- Hồ sơ THAHS (03);
- Lưu hồ sơ; Án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Đỗ Mạnh Hùng